

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2022/HS-ST

Ngày: 02 – 6 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Quang Ngọc Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Thiện;

- Ông Lê Văn Công.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Khang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. T, sinh năm 1997 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi thường trú: Ấp B, xã Đ, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D và bà T; bị cáo chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2021 cho đến nay, có mặt.

2. D, sinh năm 1992 tại tỉnh Bình Phước; nơi thường trú: Ấp T, xã L, huyện Q, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông V (đã chết) và bà H; bị cáo có chồng tên Q và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 24/09/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 173/2015/HSST;

- Ngày 20/9/2018 bị Công an phường Bình Hòa, thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 1004/QĐ-XPVPHC.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2021 cho đến nay, có mặt.

3. N, sinh năm 1996 tại tỉnh Hậu Giang; nơi thường trú: Ấp S, xã D, huyện M, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông U và bà A; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 20/9/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 23/10/2020; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2021 cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà T, sinh năm 1970; nơi cư trú: Khóm A, phường X, thành phố L, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người làm chứng: K, M, L, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 15/11/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an thành phố T phối hợp Công an phường G tiến hành tuần tra theo quy định, khi tổ tuần tra đi đến trước số nhà địa chỉ: D4/24, khu phố Bình Thuận 2, phường G, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện N điều khiển xe mô tô hai bánh mang biển số 67P1 - 3893 chở theo D có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, lực L công an phát hiện bên tay trái của D đang cầm 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp) và 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp) bên trong áo ngực phía trước bên trái của D đang mặc. Lúc này, D và N cùng khai nhận cả hai gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng trên đều là ma túy đá được T đưa cho tại nhà nghỉ Đ, thuộc khu phố 1A, phường An Phú, thành phố T, tỉnh Bình Dương để đi giao ma túy cho khách và trả công mỗi người là 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng) nên lực L công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa cả hai về trụ sở làm việc.

Dựa trên lời khai của hai đối tượng N và D, Cơ quan điều tra tiếp tục tiến hành khám xét khẩn cấp phòng 203 thì phát hiện T và Nguyễn Thị L đang có mặt trong phòng cùng với tang vật sau:

- Trên đầu giường ngủ phát hiện 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá của T.

- Trên giường ngủ có 01 (một) áo khoác màu đen của T, bên trong túi áo khoác bên trái phía trước gồm có: 04 gói nylon hàn kín đều chứa chất màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp), T khai nhận là ma túy đá của T cất giấu nhằm mục đích bán cho các đối tượng nghiện ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 11 màu đỏ kèm sim số 0328.722.669 của T.

- 01 (một) túi nylon in chữ LAZADA bên trong có 10 (mười) ống thủy tinh.

Tiến hành khám xét khẩn cấp phòng 204, nhà nghỉ Đ phát hiện: Trên đầu giường ngủ phát hiện 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp) và 01 (một) cân điện tử, T khai nhận là ma túy đá của T.

Quá trình điều tra xác định: Bản thân đối tượng D, N và T có mối quan hệ bạn bè quen biết, đều là đối tượng nghiện ma túy và không có việc làm ổn định nên T nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy kiếm tiền lời đồng thời sử dụng cho bản thân. T thuê phòng 203 sinh sống cho đến khi D và L đến chơi không có chỗ ở nên T thuê phòng cho D và L ở vào ngày 15/11/2021 tại phòng 204 nhà nghỉ Đ. Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 15/11/2021 T mua ma túy của một người phụ nữ tên Kim (không rõ lai lịch) trước nhà nghỉ Đ với giá 2.500.000 đồng sau đó đem về cất giấu ma túy trong áo khoác màu đen để trong phòng 203 và để trên đầu giường phòng 204. Đến khoảng 19 giờ ngày 15/11/2021, T đưa ma túy cho N và D đi bán cho đối tượng Chiến với giá 1.200.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 06 túi nylon chứa tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 túi nylon in chữ LAZADA; 10 ống thủy tinh; 01 cân điện tử màu đen và 01 áo khoác màu đen; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 11 màu đỏ kèm sim số 0328.722.669 của T; 01 điện thoại di động hiệu ViVo màu đen kèm sim số 0566898079 của N.

Kết luận giám định số 750/MT-PC09 ngày 23/11/2021 và Kết luận giám định bổ sung số 750A/MT-PC09 ngày 26/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối L/trọng L: 0,1685 gam (M1); 0,4757 gam (M2); 0,1830 gam (M3-1); 0,2880 gam (M3-2); 1,1810 gam (M3-3); 2,0179 gam (M3-4); 0,1596 gam (M4), loại Methamphetamine, tổng khối L/trọng L là 4,4736 gam.

Cáo trạng số: 150/CT-VKS-TA ngày 12/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo T và đồng phạm về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo như sau:

T mức hình phạt từ 03 (ba) năm tù đến 04 (bốn) năm tù.

D mức hình phạt từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

N mức hình phạt từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 04 bì thư được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 750/MT-PC09 (M1), 750/MT-PC09 (M2), 750/MT-PC09 (M3), 750/MT-PC09 (M4) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 túi nylon in chữ LAZADA; 10 ống thủy tinh; 01 cân điện tử màu đen và 01 áo khoác màu đen.

+ Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 11 màu đỏ kèm sim số 0328.722.669 của T; 01 điện thoại di động hiệu ViVo màu đen kèm sim số 0566898079 của N do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên.

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố là đúng hành vi các bị cáo đã thực hiện, thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng các bị cáo thể hiện thái độ ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Các bị cáo T, D và N đều là đối tượng nghiện ma túy và không có việc làm ổn định nên T nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy kiếm tiền lời đồng thời sử dụng cho bản thân. Thực hiện ý định, T thuê phòng 203 và 204 tại nhà nghỉ Đ, thuộc khu phố 1A, phường An Phú, thành phố T, tỉnh Bình Dương, sau đó mua ma túy về chia nhỏ, cất giấu để bán cho các con nghiện. Đến khoảng 19 giờ ngày 15/11/2021, T đưa ma túy cho N và D đi bán cho đối tượng Chiến với giá 1.200.000 đồng, khi N và D điều khiển xe mô tô hai bánh mang biển số 67P1 - 3893 đi đến trước số nhà địa chỉ: D4/24, khu phố Bình Thuận 2, phường G, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi của các bị cáo T, D và N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà

nước, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh, bình thường của con người. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên. Do đó cần có mức án nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có T nhân thân tốt; bị cáo D từng bị Tòa án kết án về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo N từng bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo D và N không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Trong vụ án có vai trò đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn. Bị cáo T là người chủ mưu, rủ rê hai bị cáo D và N thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu mức án cao hơn.

[7] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị xử phạt các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 04 bì thư được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 750/MT-PC09 (M1), 750/MT-PC09 (M2), 750/MT-PC09 (M3), 750/MT-PC09 (M4) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 túi nylon in chữ LAZADA; 10 ống thủy tinh; 01 cân điện tử màu đen và 01 áo khoác màu đen không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 11 màu đỏ kèm sim số 0328.722.669 của T; 01 điện thoại di động hiệu ViVo màu đen kèm sim số 0566898079 của N, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo T hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau. Đối với đối tượng Nguyễn Thị L, quá trình điều tra xác định không biết các bị cáo khác thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo T, D và N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2021.

Xử phạt bị cáo D 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2021.

Xử phạt bị cáo N 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 04 bì thư được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 750/MT-PC09 (M1), 750/MT-PC09 (M2), 750/MT-PC09 (M3), 750/MT-PC09 (M4) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 túi nylon in chữ LAZADA; 10 ống thủy tinh; 01 cân điện tử màu đen và 01 áo khoác màu đen.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 11 màu đỏ kèm sim số 0328.722.669 và 01 điện thoại di động hiệu ViVo màu đen kèm sim số 0566898079.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/5/2022).

3. Về án phí:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thuận An;
- Chi cục THADS TP. Thuận An;
- Công an TP. Thuận An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Quang Ngọc Nhân